

THỰC TRẠNG HỆ THỐNG THÚ Y CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG HIỆN NAY

(Trích báo cáo của Cục Thú y tại Hội nghị kiểm soát giết mổ động vật và quản lý buôn bán thuốc thú y tại Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 16 tháng 4 năm 2022)

I. TÌNH HÌNH CHUNG CỦA HỆ THỐNG THÚ Y CẢ NƯỚC ĐẾN NGÀY 31/3/2022

- Có 13/63 tỉnh, thành phố đã sáp nhập Chi cục Thú y cấp tỉnh với các ngành nông nghiệp khác (bao gồm: Bắc Ninh, Cao Bằng, Sơn La, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lâm Đồng, Đắk Nông, Đồng Tháp, Hậu Giang, Long An, Bình Dương, Vĩnh Long, Đà Nẵng); tỉnh Bình Phước đã thành lập lại Chi cục Chăn nuôi và Thú y.

- Có 33/63 tỉnh, thành phố đã sáp nhập Trạm Thú y cấp huyện (trực thuộc Chi cục Thú y cấp tỉnh) với các ngành nông nghiệp khác thành Trung tâm dịch vụ nông nghiệp/Phòng kinh tế do UBND cấp huyện quản lý (bao gồm: Điện Biên, Nam Định, Hòa Bình, Hà Nam, Ninh Bình, Lai Châu, Lào Cai (đã có Đề án), Sơn La, Bắc Giang, Bắc Kạn, Cao Bằng, Hải Dương, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Đắk Nông, Gia Lai, Kon Tum, Lâm Đồng, Bình Phước, Bình Thuận, Tiền Giang, Bạc Liêu, Đồng Tháp).

- 3 tỉnh (Vĩnh Long, Long An, Bắc Ninh) đã thành lập lại Trạm Chăn nuôi Thú y/ Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản cấp huyện; 6 tỉnh (Lai Châu, Thanh Hóa, Quảng Bình, Bình Phước, Tiền Giang, Lào Cai) đã có đề án thành lập lại Trạm Chăn nuôi Thú y/ Trạm Chăn nuôi Thú y và Thủy sản cấp huyện.

- Hiện nay, cả nước có khoảng 16.000 người làm công tác thú y tại các địa phương, bao gồm hơn 3.000 người làm tại các cơ quan thú y cấp tỉnh, hơn 3.000 người làm tại các cơ quan thú y cấp huyện và gần 9.000 nhân viên thú y cấp xã.

- Có trên 40 tỉnh, thành phố đã ban hành kế hoạch triển khai Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

1.1. Đối với các địa phương vẫn giữ ổn định Trạm quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện thuộc Chi cục

1.1.1. Văn phòng các Chi cục

Tổng số công chức, viên chức, hợp đồng lao

động tại Văn phòng các Chi cục: 930 người/tổng số 30 Chi cục; trong đó:

- Tổng số công chức: 520/tổng số 30 Chi cục;

- Tổng số viên chức: 236/tổng số 30 Chi cục;

- Tổng số hợp đồng lao động: 185/tổng số 30 Chi cục.

1.1.2. Các Trạm thuộc các Chi cục

Tổng số công chức, viên chức, hợp đồng lao động tại các Trạm thuộc các Chi cục: 2.510 người/tổng số 356 Trạm/tổng số 30 Chi cục; trong đó:

- Tổng số công chức: 134/tổng số 356 Trạm/tổng số 30 Chi cục

- Tổng số viên chức: 1.859 /tổng số 356 Trạm/tổng số 30 Chi cục

- Tổng số hợp đồng lao động: 510 /tổng số 356 Trạm/tổng số 30 Chi cục.

1.1.3. Thú y cấp xã

- Số nhân viên thú y cấp xã: 3.884/tổng số 4.035 xã/tổng số 30 Chi cục

- Chế độ phụ cấp nhân viên thú y cấp xã: từ 0,5-1,6 lần mức lương cơ bản.

1.2. Đối với các địa phương đã sáp nhập Trạm quản lý chuyên ngành thú y cấp huyện với các đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1.2.1. Văn phòng các Chi cục

Tổng số công chức, viên chức, hợp đồng lao động tại Văn phòng các Chi cục: 1.084 người/tổng số 33 Chi cục; trong đó:

- Tổng số công chức: 627/tổng số 33 Chi cục

- Tổng số viên chức: 362 /tổng số 33 Chi cục

- Tổng số hợp đồng lao động: 94/tổng số 33 Chi cục.

1.2.2. Các Phòng Nông nghiệp hoặc Phòng Kinh tế (sau đây gọi là Phòng Nông nghiệp) thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện